

CÁCH ĐỌC L/C

Thư tín dụng thường được phát hành bằng điện

1. Ngày mở L/C

- Là ngày bắt đầu tính thời hạn hiệu lực của L/C, người mua cam kết mở L/C đúng thời gian đã ghi trong hợp đồng.

Được thể hiện ở trường :31C: DATE OF ISSUE

Cách viết: Năm/tháng/ngày.

VD: 200728 (tức là ngày 28 tháng 07 năm 2020)

2. Số và loại L/C

❖ Số L/C:

Được thể hiện ở trường :20: DOCUMENTARY CREDIT NUMBER

VD: 92010140048

❖ Loại L/C

Được thể hiện ở trường :40A: FORM OF DOCUMENTARY CREDIT

VD: IRREVOCABLE(Không hủy ngang)

3. Quy tắc áp dụng

Được thể hiện ở trường :40E: APPLICABLE RULES

VD: UCP LASTEST VERSION

4. Ngày và địa điểm hết hiệu lực L/C

Được thể hiện ở trường :31D: DATE AND PLACE OF EXPIRY

VD: 200825 IN MALAYSIA (tức là ngày L/C hết hiệu lực là ngày 25 tháng 08 năm 2020 tại nước xuất khẩu Malaysia)

5) Ngân hàng được yêu cầu mở L/C

Được thể hiện ở trường :51A: APPLICANT BANK

VD: ICBVVNVX920 VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE (FORMERLY V BRANCH NO. 5) HO CHI MINH CITY

6) Người yêu cầu mở L/C(người nhập khẩu)

Được thể hiện tại trường: 50:

VD: NHAN LOC MANUFACTURING AND TRADING CO., LTD, ADD: 50 KY HOA ST, WARD 11, DIST 5, HO CHI MINH CITY, VIETNAM

7) Người thụ hưởng(Người bán)

Được thể hiện tại trường :59: BENEFICIARY

VD: IVY BEAUTY CORPORATION SDN BHD SEE FIELD 47A

8) Loại tiền và tổng tiền

Được thể hiện tại trường :32B: CURRENCY CODE, AMOUNT

VD: USD 11 228,30

9)Dung sai của số tiền

Được thể hiện tại trường: 39A: PERCENTAGE CREDIT AMOUNT TOLERANCE

VD: 00/05

Tức là số tiền thanh toán của L/C là : 11 228,30USD, cho phép thấp hơn 5% Nghĩa là số tiền dao động từ 10.666,885 USD đến 11. 228,30 USD

10) Cách thực hiện L/C

Được thể hiện tại trường:40D: AVAILABLE WITH ... BY...

VD: ANY BANK IN MALAYSIA BY NEGOTIATION

L/C trả ngay và Người bán được phép chiết khấu bộ chứng từ tại bất kỳ ngân hàng nào ở Malayxia (Chiết khấu ngay khi xuất trình chứng từ cho ngân hàng tại nước ngoài bán)

11) Thời hạn thanh toán của hối phiếu

Được thể hiện tại trường: 42C: DRAFTS AT...

VD:SEE FIELD 47A

Xem chi tiết ở trường điện 47A

12) Người bị ký phát / người trả tiền

Được thể hiện tại trường: 42A: DRAWEE

VD: ICBVVNVX VIETNAM JOINT STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE (FORMERLY V HEAD OFFICE)

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam (Trụ sở chính)

13) Giao hàng từng phần

Được thể hiện tại trường: 43P: PARTIAL SHIPMENTS

VD: PROHIBITED (cấm giao hàng từng phần)

14) Chuyển tải

Được thể hiện tại trường: 43T: TRANSSHIPMENT

VD: PERMITTED (cho phép chuyển tải)

15) Cảng bốc hàng

Được thể hiện tại trường: 44E: PORT OF LOADING

VD: PORT KLANG, MALAYSIA

16) Cảng dỡ

Được thể hiện tại trường : 44F: PORT OF DISCHARGING

VD: HOCHIMINH CITY PORT, VIETNAM

17) Ngày giao hàng trễ nhất

Được thể hiện tại trường : 44C: LATEST DATE OF SHIPMENT

VD: 200821 (tức là vào ngày 21 tháng 8 năm 2020)

18) Bộ chứng từ xuất trình cho ngân hàng

Được thể hiện tại trường: 46A: DOCUMENTS REQUIRED

VD: 1. SIGNED COMMERCIAL INVOICE

2. FULL (3/3) SET OF ORIGINAL AND 01 COPY OF CLEAN SHIPPED ON BOARD OCEAN BILL OF LADING MADE OUT TO ORDER OF VIETNAM JOINT

STOCK COMMERCIAL BANK FOR INDUSTRY AND TRADE, BRANCH NO. 5 – HOCHIMINH CITY, MARKED “FREIGHT PREPAID” AND NOTIFY THE APPLICANT WITH FULL ADDRESS. B/L MUST SHOW NAME, ADDRESS, TEL, FAX. NO OF SHIPPING AGENT IN VIETNAM

3. DETAILED PACKING LIST

4. CERTIFICATE OF ORIGIN FORM D ISSUED BY MINISTRY OF INTERNATIONAL TRADE AND INDUSTRY OF MALAYSIA IN DUPLICATE

5. CERTIFICATE OF ANALYSIS ISSUED BY MANUFACTURER “ LEIVY LABORATORIES SDN. BHD”

6. FULL SET OF ORIGINAL PLUS 01 COPY OF INSURANCE POLICY/ CERTIFICATE IN ASSIGNABLE FORM AND ENDORSED IN BLANK, COVERING CLAUSE ICC (A) FOR 110 PCT INVOICE VALUE. NAME, ADDRESS, TEL NO. , FAX NO. , OF THE INSURANCE COMPANY IN HO CHI MINH CITY, VIETNAM MUST BE SHOWN